

Số: **234/2021/QĐST-HNGĐ**

*Hàm Yên, ngày 09 tháng 12 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 216/2021/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 11 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Hà Thị D, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện H, tỉnh T.

- *Bị đơn*: Anh Lê Văn T, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện H, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2021;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị D và anh Lê Văn T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 18 do Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh T cấp ngày 07/3/2011 cho anh Lê Văn T và chị Hà Thị D không còn giá trị pháp lý.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Lê Anh T, sinh ngày 03/5/2009; cháu Lê Thị Diệu L, sinh ngày 18/3/2014 và cháu Lê Thị Huyền A, sinh ngày 21/3/2017 cho anh Lê

Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Hà Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở; các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

- Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Hà Thị D tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004593 ngày 26/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Chị Hà Thị D được nhận lại số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Lê Văn T không phải chịu án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- UBND xã H (nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Ma Thị Tuyết Mai**